

ETF nội bán mạnh TCB, CTG và EIB

Trong kỳ đánh giá nửa đầu năm 2021, chỉ số VNFIN LEAD sẽ thêm các cổ phiếu sau: TPB, VCI, VND và BVH. Trong khi đó, chỉ số VN30 sẽ thêm cổ phiếu PDR, BVH và TPB, và loại ra cổ phiếu ROS, SAB và EIB vì HoSE đã áp dụng quy tắc mới trong việc lựa chọn cổ phiếu cho chỉ số VN30 từ tháng 11/2020.

Dựa vào dữ liệu cập nhật ngày 26/01/2021, chúng tôi kỳ vọng các quỹ ETF nội như E1VFN30 ETF, SSIAM VNFIN LEAD ETF và VFMVN DIAMOND ETF sẽ tập trung bán TCB, CTG và EIB với khối lượng 7.2 triệu, 4.2 triệu và 3.3 triệu cổ phiếu. Ở chiều mua, cổ phiếu TPB, MBB và STB được mua mạnh lần lượt với 6.8 triệu, 3.0 triệu và 2.0 triệu cổ phiếu.

Tỷ trọng mua/bán dự kiến của các quỹ ETF

(%, cổ phiếu)

STT	Mã CP	VFMVN30 ETF FUND			VFMVN DIAMOND ETF			SSIAM VNFIN LEAD ETF			Tổng
		Tỷ trọng hiện tại	Tỷ trọng mới	Khối lượng thay đổi	Tỷ trọng hiện tại	Tỷ trọng mới	Khối lượng thay đổi	Tỷ trọng hiện tại	Tỷ trọng mới	Khối lượng thay đổi	Khối lượng thay đổi
1	CTD				1.75	1.93	204,063				204,063
2	BID	0.79	0.83	66,065				1.45	1.44	(2,815)	63,250
3	BVH		0.54	621,465					0.60	122,366	743,831
4	CTG	3.01	2.33	(1,357,088)	5.94	4.95	(2,561,823)	12.95	12.08	(312,339)	(4,231,250)
5	FPT	4.62	4.41	(214,679)	14.09	15.00	1,228,269				1,013,590
6	GAS	0.89	0.93	30,313							30,313
7	GMD				4.68	5.29	1,692,602				1,692,602
8	HCM							0.59	0.74	63,574	63,574
9	HDB	3.15	3.29	394,840				5.32	5.15	(86,833)	308,007
10	HPG	8.76	8.57	(307,466)							(307,466)
11	KDH	1.42	1.31	(227,419)	7.29	6.84	(1,152,895)				(1,380,314)
12	MBB	4.65	4.75	264,669	9.18	10.08	3,120,902	15.63	15.00	(303,820)	3,081,751
13	MSN	4.38	4.04	(244,655)							(244,655)
14	MWG	4.27	3.98	(151,964)	13.63	15.00	925,826				773,861
15	NLG				3.08	3.07	(16,765)				(16,765)
16	NVL	3.03	2.62	(353,526)							(353,526)
17	PDR		0.93	1,152,373							1,152,373
18	PLX	0.79	0.79	4,722							4,722
19	PNJ	1.73	1.67	(49,798)	9.00	8.74	(268,820)				(318,617)
20	POW	0.73	0.71	(100,039)							(100,039)
21	REE	0.83	0.79	(56,292)	4.36	4.12	(399,103)				(455,395)
22	SBT	0.58	0.59	33,956							33,956
23	SSI	1.34	1.40	137,524				3.00	3.80	306,844	444,369
24	STB	3.65	3.82	654,479				12.99	15.00	1,369,821	2,024,300
25	TCB	9.65	8.87	(1,531,235)	12.42	10.49	(4,904,750)	17.31	15.00	(814,299)	(7,250,284)
26	TCH	0.56	0.59	89,471							89,471
27	TPB		1.88	4,855,973	3.55	3.98	1,452,313		1.18	544,968	6,853,255
28	VCB	4.60	4.45	(102,383)				12.74	12.79	5,821	(96,562)
29	VCI								0.46	99,500	99,500
30	VHM	4.68	5.04	256,333							256,333
31	VIC	7.10	7.95	576,090							576,090
32	VJC	3.85	3.65	(105,978)							(105,978)
33	VND								0.27	125,404	125,404
34	VNM	7.84	10.00	1,399,605							1,399,605
35	VPB	6.73	7.25	1,058,596	11.47	10.49	(2,568,294)	16.00	15.00	(364,427)	(1,874,125)
36	VRE	1.97	2.01	81,506							81,506
37	ROS	0.13		(1,839,334)							(1,839,334)
38	EIB	0.85		(3,121,751)				1.80	1.51	(191,598)	(3,313,348)
39	SAB	1.43		(519,660)							(519,660)

Nguồn: Bloomberg, Fiinpro, KIS

Ghi chú: Dữ liệu cập nhật ngày 26/01/2020

Miễn Trừ Trách Nhiệm

Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing cho chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi phòng phân tích của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam.

Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.

Bản quyền © 2021 của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam.